

BÁO CÁO
Tổng kết công tác dân vận chính quyền năm 2025
phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Thực hiện Công văn số 1432/BNV-CTTN ngày 03/4/2023 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, UBND tỉnh Nghệ An báo cáo kết quả thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025 và cũng là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột quân sự và bất ổn chính trị tại nhiều khu vực, cùng với chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ đã ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường đầu tư, thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong nước, những tác động từ tình hình quốc tế cùng với thiên tai diễn biến phức tạp, khó lường đã gây ảnh hưởng nặng nề đến nhiều địa phương, đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân. Trong bối cảnh đó, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời quyết liệt triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm mang tính chiến lược, đột phá theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh với yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ, nhất là thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp. Nhờ sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng và nỗ lực của người dân, doanh nghiệp, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh Nghệ An đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên các ngành, lĩnh vực.

Ngay từ đầu năm, bám sát chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh Nghệ An đã tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 18/01/2025



về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025, trong đó đề ra 06 trọng tâm chỉ đạo điều hành, 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và 177 nhiệm vụ cụ thể giao cho các sở, ngành và địa phương; xây dựng kịch bản tăng trưởng GRDP theo từng quý (với mục tiêu tăng trưởng từ 10-10,5%). Thành lập 05 Tổ công tác do các Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng, trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng trên các ngành, lĩnh vực¹. Ban hành kế hoạch² thực hiện Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ; trong đó bổ sung kịch bản tăng trưởng (GRDP) theo ngành cấp 01 và 03 khu vực kinh tế, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm theo từng quý để phân đầu tăng trưởng năm 2025 đạt 10,5%. UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 697/KH-UBND ngày 22/8/2025 về tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ các tháng cuối năm 2025 để cụ thể hoá nội dung của các Nghị quyết, đồng thời xác định mục tiêu tăng trưởng cả năm 2025 đạt từ 9,5-10,5%, góp phần thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã quan tâm, tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành nhiều nhiệm vụ trọng tâm như: rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, chuẩn bị tốt các điều kiện để chính quyền cấp xã đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025; triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm tiến độ kế hoạch/chương trình hành động thực hiện 07 Nghị quyết có tính chiến lược của Bộ Chính trị; tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 137/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An³...

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2025 ước đạt 8,44%⁴; trong đó, khu vực nông, lâm, thủy sản ước tăng 2,66%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước tăng 13,35% (riêng công nghiệp ước tăng 14,54%); khu vực dịch vụ ước tăng 7,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước tăng 6,8%.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự vào cuộc của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể các cấp, sự tham gia hưởng ứng tích cực của Nhân dân, năm 2025 công tác Dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực.

¹ Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh.

² Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh.

³ UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 quy định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với một số nội dung được điều chỉnh bởi các luật và Nghị quyết số 137/2024/QH15 của Quốc hội, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù trên địa bàn tỉnh; phê duyệt danh mục 18 công trình, dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm phục vụ phát triển khu vực miền Tây Nghệ An

⁴ Xếp thứ 13/34 cả nước, thứ 3 tiểu vùng Bắc Trung Bộ.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền gắn với quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác cải cách hành chính, tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về "Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới"; Tiếp tục chỉ đạo triển khai, thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở" và Kế hoạch 13-KH/TU ngày 03/03/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận 120-KL/TW.

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 06/4/2013 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, quan tâm công tác thanh tra công vụ nhằm chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của bộ máy chính quyền các cấp.

Chỉ đạo việc tổ chức quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận, kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Quan tâm chỉ đạo tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống Nhân dân, nhất là các đối tượng chính sách, gia đình người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm an sinh xã hội; tập trung các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể khẩn trương thực hiện các biện pháp tăng cường công tác dân vận trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã quan tâm, tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác triển khai các nhiệm vụ trọng tâm như: rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, chuẩn bị tốt các điều kiện để chính quyền cấp xã đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025; triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm tiến độ kế hoạch/chương trình hành động thực hiện 07 Nghị quyết có tính chiến lược của Bộ Chính trị; tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 137/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An⁵...

⁵ UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 quy định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với một số nội dung được điều chỉnh bởi các luật và Nghị quyết số 137/2024/QH15 của Quốc hội, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù trên địa bàn tỉnh; phê duyệt danh mục 18 công trình, dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm phục vụ phát triển khu vực miền Tây Nghệ An.

Ban hành văn bản chỉ đạo, quán triệt triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026, cụ thể hóa thông qua thực hiện Chương trình hàng năm; đồng thời triển khai, chỉ đạo các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương thực hiện:

- Kế hoạch số 104/KH-BCĐ ngày 19/02/2025 của Ban Chỉ đạo công tác Dân vận chính quyền tỉnh về Chương trình công tác dân vận chính quyền năm 2025;

- Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ đạo Dân vận chính quyền tỉnh;

- Báo cáo số 441/BC-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025;

- Báo cáo và làm việc với Đoàn công tác của Bộ Nội vụ về sơ kết 5 năm thực hiện công tác dân vận chính quyền;

- Báo cáo tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII) về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Báo cáo đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 24/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả tiếp xúc, đối thoại và thực hiện kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền sau tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các xã, phường triển khai công tác dân vận chính quyền cấp xã bằng các hoạt động thiết thực phù hợp với từng đơn vị, từng địa phương; các Sở, ban, ngành đều có kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác dân vận chính quyền của ngành lĩnh vực. Thành viên Ban chỉ đạo các cấp đã bám sát cơ sở, đôn đốc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương triển khai các nhiệm vụ, chương trình công tác năm 2025 đã đề ra.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận, giai đoạn 2021 - 2026

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ công tác dân vận năm 2025; tổ chức học tập, nghiên cứu, tuyên truyền, phổ biến

sâu rộng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, trong đó tập trung là Chỉ thị số 33/CT-TTg⁶ ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình phối hợp số 274-CTr/BCSĐUBND- BDVTU ngày 31/12/2021 về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh (nay là Đảng ủy UBND tỉnh) và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, thực hiện tuyên truyền để nhân dân tỉnh táo trước các luận điệu xuyên tạc của các lực lượng thù địch, chỉ đạo tuyên truyền đấu tranh về các hoạt động vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tôn giáo trên địa bàn.

Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm đề ra nhiều giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác dân vận; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị và ở cơ sở; tổ chức các hội nghị tập huấn về công tác dân vận chính quyền gắn với quán triệt, phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Dân chủ trong bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân, giữ gìn trật tự xã hội và giữ vững an ninh quốc phòng. Bộ máy chính quyền các cấp được tinh giản về số lượng, nâng lên về chất lượng, hoạt động ngày càng có hiệu quả, cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý điều hành, Nhân dân làm chủ được vận hành nhịp nhàng, phối hợp đồng bộ. Niềm tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức các cấp được nâng lên rõ nét. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm thiết thực, ngày càng đi vào chiều sâu; nhiều mô hình hiệu quả, có sức lan tỏa, tạo động lực, cổ vũ, động viên đông đảo Nhân dân hưởng ứng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh.

2. Kết quả nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân vận; công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp; công tác quán triệt thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

⁶ Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (thay thế Quyết định số 290-QĐ/TW); Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026.

Trong năm 2025, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng và chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân vận. Triển khai có hiệu quả chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân”; Chỉ thị số 42- CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; bài viết của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về “Học tập suốt đời”; Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt công tác quán triệt thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn của cơ quan, đơn vị theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm bộ máy hoạt động liên tục, thông suốt, tinh gọn, hiệu quả. Quan tâm chỉ đạo tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống Nhân dân, nhất là các đối tượng chính sách, gia đình người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm an sinh xã hội; tập trung các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể khẩn trương thực hiện các biện pháp tăng cường công tác dân vận trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

Công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp được quan tâm, chú trọng; tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, quy định của Đảng, thực hiện các nghị quyết, quyết định liên quan đến nhiệm vụ chính trị về công tác dân vận. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

3. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận. Công tác tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo.

Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về dân vận chính quyền gắn với thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; vị trí, vai trò, trách nhiệm

của người đứng đầu, cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về công tác dân vận chính quyền. Việc quán triệt được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban hoặc lồng ghép với việc triển khai nhiệm vụ chính trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận của hệ thống chính trị, gắn với việc triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 - 2025.

Phát huy có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, tận dụng các nền tảng số, phương tiện truyền thông mới, nhất là trí tuệ nhân tạo (AI) giúp chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến ngày càng được nâng cao với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, đảm bảo đối tượng liên quan được tiếp cận thông tin, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo; có cách thức phù hợp, thuận lợi để người dân có thể theo dõi, giám sát việc giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước.

Năm 2025, tình hình công tác dân vận ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo trên địa bàn tiếp tục được duy trì ổn định; đồng bào chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và chính sách, pháp luật liên quan đến công tác dân tộc. Công tác giảm nghèo được quan tâm, tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kết cấu hạ tầng phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng được chú trọng đầu tư, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số được giữ gìn, bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số ngày càng cải thiện.

4. Việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng

Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, chỉ đạo xây dựng và triển khai chương trình công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo phong trào thi đua "Dân vận khéo" các cấp. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng, các chỉ thị, đề án, quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo"; về đổi mới, nâng cao hiệu quả tiếp xúc, đối thoại và thực hiện kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp sau tiếp xúc, đối thoại với nhân dân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Thường xuyên chỉ đạo cơ sở bám sát, triển khai thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/BCĐ ngày 23/5/2022 của Ban Chỉ đạo phong trào thi đua

"Dân vận khéo" cấp tỉnh về xây dựng và công nhận mô hình, điển hình "Dân vận khéo" giai đoạn 2022 - 2025.

Chỉ đạo củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo phong trào thi đua "Dân vận khéo" các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban chỉ đạo bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong hệ thống chính trị gắn với việc xây dựng các mô hình, điển hình trên các lĩnh vực, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân. Trong năm 2025, xây dựng mới 1.706 mô hình, trong đó 1.367 mô hình tập thể, 339 điển hình cá nhân với 577 mô hình kinh tế, 730 mô hình văn hóa - xã hội, 213 mô hình quốc phòng - an ninh, 186 mô hình xây dựng hệ thống chính trị.

Công tác bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng vận động Nhân dân cho những cán bộ, công chức, viên chức có uy tín hoặc những người thường xuyên tiếp xúc với tổ chức, công dân được quan tâm thực hiện. Cấp ủy, chính quyền các cấp đều xây dựng kế hoạch, triển khai tập huấn nghiệp vụ công tác dân vận, lồng ghép triển khai bồi dưỡng, tập huấn triển khai phong trào thi đua "Dân vận khéo" cho các cán bộ làm công tác dân vận trên địa bàn.

Tổ chức Giải Báo chí tỉnh Nghệ An về xây dựng Đảng năm 2025 là tích hợp của 3 Giải báo chí tỉnh Nghệ An hàng năm, trong đó có Cuộc thi báo chí viết về mô hình, điển hình "Dân vận khéo" thu hút được nhiều đối tượng tham gia, quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị về vai trò của công tác dân vận nói chung và phong trào thi đua "Dân vận khéo" nói riêng; phát huy trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp trong triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo". Ban Chỉ đạo phong trào thi đua "Dân vận khéo" tỉnh tổ chức thành công Hội nghị biểu dương điển hình "Dân vận khéo" tiêu biểu tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025 (45 tập thể và 34 cá nhân xuất sắc được biểu dương, trao Giấy chứng nhận).

5. Kết quả tổ chức triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; công tác rà soát và sắp xếp tinh gọn bộ máy; thực hiện chuyển đổi số.

5.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Với phương châm "Rõ nội dung công việc; rõ bộ phận tham mưu; rõ cá nhân lãnh đạo, chỉ đạo; rõ thời gian hoàn thành; rõ sản phẩm công việc", Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh đã ban hành Chương trình công tác năm 2025⁷; lựa chọn 06 đơn vị⁸ để tập trung chỉ đạo điểm về CCHC. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025⁹ với 08 mục tiêu, 33 nhiệm vụ, 06 nhóm giải pháp; đến nay đã

⁷ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 26/02/2025 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Nghệ An

⁸ Sở Y tế, Sở Công Thương, các huyện Kỳ Sơn, Thanh Chương, Quỳnh Lưu, Quế Phong (cũ).

⁹ Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 thay thế Quyết định số 3367/QĐ-UBND ngày 30/12/2024

hoàn thành 29/33 nhiệm vụ (đạt 87,9%), dự kiến hoàn thành 100% vào cuối năm. Đánh giá cụ thể các tiêu chí thành phần bị mất điểm của các chỉ số CCHC (PAR Index, SIPAS, PAPI), chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện chỉ số trong thời gian tới; đồng thời rà soát, sửa đổi bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng CCHC các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh về “phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06” trên cơ sở hợp nhất 03 Ban Chỉ đạo¹⁰;

UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản để triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn triển khai CCHC của Trung ương; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh CCHC một cách toàn diện, sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, nội dung CCHC bám sát Kế hoạch CCHC năm 2025. Một số văn bản chỉ đạo triển khai nổi bật như: Triển khai khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2024¹¹; triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Thông báo kết luận tại Phiên họp thứ chín của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ¹²; triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Thông báo số 08-TB/BCĐ ngày 18/02/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh¹³...; triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2025 theo chỉ đạo của BCĐ CCHC tỉnh¹⁴; tham mưu góp ý, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Đề án xác định Chỉ số CCHC¹⁵; tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc¹⁶, tham mưu góp ý, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Đề án xác định Chỉ số CCHC¹⁷; tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc¹⁸; triển khai khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2025¹⁹; thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác CCHC giai đoạn 2026-2030²⁰; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp²¹...;

Tại các phiên họp UBND tỉnh thường kỳ hàng tháng, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, quán triệt và đặt ra yêu cầu cao đối với các ngành, các địa phương về tăng cường đẩy mạnh CCHC, thực hiện tốt công tác giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; tập trung chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý, giải quyết công việc “*nhANH - ĐÚNG - HIỆU QUẢ*”. Các tổ công tác do Chủ tịch UBND tỉnh

¹⁰ Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh và Tổ Đề án 06 của Tỉnh.

¹¹ Công văn số 25/UBND-KSTT ngày 02/01/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹² Công văn số 1078/UBND-KSTT ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹³ Công văn số 1690/UBND-KSTT ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹⁴ Công văn số 1947/UBND-KSTT ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹⁵ Công văn 3298/UBND-KSTT ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹⁶ Công văn 2462/UBND-KSTT ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹⁷ Công văn 3298/UBND-KSTT ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹⁸ Công văn 2462/UBND-KSTT ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

¹⁹ Công văn số 6624/UBND-KSTT ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

²⁰ Công văn số 6624/UBND-KSTT ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

²¹ Công văn số 9208/UBND-TH ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Nghệ An.

thành lập, đã chủ động tham mưu giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các tổ chức, doanh nghiệp.

5.2. Kết quả đạt được

a) Về cải cách thể chế

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 11/02/2025 về triển khai công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025, chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì tham mưu thực hiện nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025; Việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 722/KH-UBND ngày 03/9/2025 thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 về công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực thi hành toàn bộ và một phần. Trong đó, có 85 văn bản (27 Nghị quyết, 58 Quyết định) hết hiệu lực một phần; 134 văn bản (09 Nghị quyết, 97 Quyết định, 28 Chỉ thị) hết hiệu lực toàn bộ. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được thực hiện đầy đủ và đúng quy định. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp góp ý 289 văn bản; thẩm định 121 lượt dự thảo văn bản QPPL của tỉnh. Tính đến nay, cấp tỉnh đã ban hành 105 văn bản QPPL; cấp cơ sở ban hành 154 văn bản QPPL.

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được quan tâm, chủ động triển khai thực hiện. Trong năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện rà soát 308 văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, huyện chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy (gồm: 51 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 197 Quyết định của UBND tỉnh, 04 Chỉ thị của UBND tỉnh, 56 Quyết định của UBND cấp huyện); rà soát 850 văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013.

b) Về cải cách thủ tục hành chính

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tập trung đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm tính đồng bộ, liên thông trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, nhất là các thủ tục liên quan đến người dân, doanh nghiệp. UBND tỉnh đã chủ động ban hành các Kế hoạch²² liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, làm cơ sở để triển khai thực hiện các nhiệm vụ một cách chủ động, khoa học và hiệu quả.

²² Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Nghệ An năm 2025; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 28/2/2024 về kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC ở các cấp²³ theo hướng đơn giản, thuận lợi, minh bạch với tiêu chí “3 tăng, 2 giảm, 2 không”²⁴. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Đến nay, 100% TTHC thuộc thẩm quyền của tỉnh, cấp xã đã được công bố theo quy định; 100% thủ tục hành chính sau khi công bố đã được tích hợp, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Triển khai việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 theo Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh²⁵; đến cuối tháng 10/2025, có 9/10 sở, ngành đã hoàn thành phương án đơn giản hóa 68/73 TTHC; toàn tỉnh đã công bố, công khai 2.267 TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, thiết lập quy trình điện tử cho 100% TTHC. Nhiều địa phương tổ chức giải quyết TTHC ngoài giờ hành chính với mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân”, “Ngày Chủ nhật vì dân”. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 70,32%; dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 40,64%; thanh toán trực tuyến đạt 83,26%.

Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong giải quyết công việc; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh²⁶ (06 tháng đầu năm, đã kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 02 Sở, ngành; 07 UBND cấp huyện; 14 xã, phường, thị trấn. Từ 01/7/2025 đến nay, đã kiểm tra 28 cơ quan, đơn vị, địa phương²⁷).

Đề án số 06/CP về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tiếp tục được chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả; được

²³ Kế hoạch số 87/KH-UBND tỉnh ngày 31/01/2025 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn Nghệ An năm 2025; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 31/01/2025 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025; Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Nghệ An năm 2025; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 22/02/2025 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

²⁴ “3 tăng”: Tăng tính công khai minh bạch, trách nhiệm trong thực thi công vụ; tăng cường giải quyết TTHC qua môi trường mạng; tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; “2 giảm”: giảm thời gian thực hiện TTHC; giảm chi phí tuân thủ TTHC; “2 không”: không gây phiền hà, sách nhiễu; không trễ hẹn.

²⁵ Về phê duyệt phương án đơn giản hóa 73 TTHC trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025 tại 10 sở, ngành. Trong đó tỷ lệ thời gian cắt giảm trung bình là 35%, Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 17%.

²⁶ Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Quyết định số 1811/QĐ-UBND, ngày 24/6/2025 kiện toàn các Tổ kiểm tra của Đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

²⁷ UBND phường Trường Vinh, Hoàng Mai, Cửa Lò, Thái Hòa, Quỳnh Mai; UBND các xã: Hưng Nguyên, Hưng Nguyên Nam, Mùng Xén, Hữu Kiệm, Tương Dương, Tân Kỳ, Tiên Điền, Nghĩa Hành, Tân An, Quỳnh Lưu, An Châu, Minh Châu, Hải Lộc, Nghi Lộc, Đô Lương, Thuận Trung, Thần Lĩnh, Phúc Lộc, Huồi Tụ, Lương Sơn, Mùng Lống, Quỳ Châu, Tam Hợp

Thủ tướng Chính phủ biểu dương là một trong những tỉnh, thành tiêu biểu có cách làm hay, sáng tạo trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án. Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ đối với 179 TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các sở, ngành có thể sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp tại VNeID thay thế giấy tờ yêu cầu trong thành phần hồ sơ.

Với những kết quả đạt được, tại Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030 toàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 10 tập thể và 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC ở các cấp.

c) Về cải cách tổ chức bộ máy

Công tác rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương 02 cấp được triển khai quyết liệt, bảo đảm tiến độ, yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương. Sau sắp xếp, toàn tỉnh còn 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (giảm 06 cơ quan) và 130 đơn vị hành chính cấp xã (giảm 282 đơn vị). Tập trung chỉ đạo công tác chuyển tiếp, chuyển giao, phân công, phân cấp nhiệm vụ; xử lý tài chính, ngân sách giữa các cấp; phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công sau sắp xếp. Đồng thời, rà soát, xây dựng, ban hành kịp thời các quy chế, quy định, cơ chế phối hợp; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2025.

Triển khai việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, toàn tỉnh đã phê duyệt tinh giản biên chế cho 2.398 người hoạt động không chuyên trách; 26 công chức, viên chức các đơn vị thuộc sở, ngành với số tiền dự toán hơn 412 tỷ đồng²⁸.

Thực hiện công tác quản lý nhà nước về Hội, quỹ, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu đúng chế độ, chính sách đối với các Hội đặc thù cấp tỉnh theo Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Về cải cách chế độ công vụ, công chức

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã yêu cầu, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau tết Nguyên đán. Tại phiên họp thường kỳ hàng tháng, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành phải nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xác định rõ trách nhiệm cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm việc, quên việc, chất lượng tham mưu không cao, phê bình người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng công chức, viên chức chậm việc, quên việc, vi phạm đạo đức công vụ.

UBND tỉnh đã ban hành Hướng dẫn số 388/HD-UBND ngày 27/5/2025 về tiêu chí đánh giá đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất

²⁸ Trong đó 06 công chức hành chính, 119 cán bộ công chức xã, 40 viên chức

lượng cán bộ, công chức và giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ; xây dựng dự thảo và quy trình lấy ý kiến trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về nội dung, mức chi cho công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức; thi nâng ngạch, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh đã ban hành quyết định cho nghỉ chế độ cho 2.737 người với tổng kinh phí là 2.768.268 triệu đồng.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành, các địa phương thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức; điều chỉnh quỹ tiền lương các Sở, ngành sau sắp xếp theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND tỉnh Nghệ An về thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Nghệ An; nâng lương thường xuyên, phụ cấp TNVK, TNN 6 tháng đầu năm 2025 đối với cán bộ, công chức thuộc 20 huyện, thành, thị trước khi sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp.

e) Về cải cách tài chính công

Trong năm 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện cân đối nguồn vốn, đôn đốc giải ngân các dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo tiến độ. Trong kỳ báo cáo việc giải ngân nguồn đầu tư công ước đạt 43,41%/tổng kế hoạch và đạt 52,16% kế hoạch đã giao đầu năm. UBND tỉnh đã đôn đốc các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công năm 2025 và cập nhật dữ liệu tài sản công vào Phần mềm quản lý tài sản công quốc gia và giao các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp về quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh về việc xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích, kịp thời thẩm định phương án do địa phương đề xuất để tổng hợp trình UBND tỉnh theo đúng quy định pháp luật. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được thực hiện đúng quy định, UBND tỉnh đã thực hiện mua sắm 02 xe ô tô phục vụ công tác chung cho Văn phòng UBND tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy; thanh lý 16 xe ô tô hư hỏng đủ điều kiện thanh lý theo đúng quy định và điều chuyển 03 xe ô tô phục vụ công tác chung, đồng thời điều chuyển 05 trụ sở dôi dư cho các đơn vị đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định và tránh lãng phí tài sản công, thực hiện phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các địa phương thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, khối xóm với tổng số cơ sở nhà đất đã phê duyệt đến thời điểm báo cáo hiện nay là : 4.342/4.357 cơ sở (đạt 99,65%);

Tiếp tục giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và Thông tư số 71/2014/TT-BTC ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Từ ngày 01/7/2025, sau khi áp dụng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, số lượng cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh giảm từ 591 cơ quan xuống còn 184 cơ quan (54 cơ quan cấp tỉnh, 130 cơ quan cấp xã). Trong đó, 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP;

Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh là 1.680 đơn vị, bao gồm 257 đơn vị cấp tỉnh và 1.423 đơn vị cấp xã. Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập đã được giao quyền tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP là 1.676 đơn vị, trong đó: số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là 04 đơn vị, số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên là 62 đơn vị, số đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên là 123 đơn vị và số đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên là 1.487 đơn vị.

f) Về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Năm 2025, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh. Việc triển khai phần mềm quản lý văn bản điều hành được quan tâm, toàn tỉnh đã triển khai kết nối liên thông gửi nhận văn bản trên phần mềm VNPT-IOffice cho 15/15 đơn vị cấp sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, 130/130 UBND cấp xã; Kết nối liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến Văn phòng Chính phủ. Tổng số tài khoản người dùng đang sử dụng trên hệ thống: 15.763. Triển khai Chữ ký số, toàn tỉnh đã cấp đầy đủ chứng thư số cho tập thể, cá nhân trong các cơ quan nhà nước (cấp tỉnh, xã). Đến nay, có 12.012 chứng thư số đang hoạt động, trong đó 10.084 chứng thư số cá nhân, 1.928 chứng thư số tổ chức.

Triển khai thực hiện hạ tầng số trong cơ quan nhà nước, các nền tảng số, phần mềm dùng chung của tỉnh đều được triển khai trên các nền tảng điện toán đám mây bảo đảm vận hành hiệu quả, an toàn thông; 100% cán bộ, công chức toàn tỉnh có máy tính sử dụng, kết nối mạng LAN, mạng Internet. 100% các cơ quan nhà nước, từ cấp tỉnh đến cấp xã được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng với trên 849 điểm kết nối.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Công Thông tin điện tử tỉnh kịp thời hỗ trợ thực hiện chuyển tài khoản, dữ liệu thư điện tử sau tổ chức, sắp xếp, sáp nhập tinh gọn bộ máy cho các đơn vị liên quan. Bên cạnh đó, Hệ thống thư điện tử công vụ hoạt động ổn định, đảm bảo phục vụ các Sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các phường, xã trong công tác gửi nhận, trao đổi thông tin dữ

liệu. Đến nay, hệ thống có 18.474 tài khoản thư với 274 nhóm thư chiếm dung lượng 957GB.

Quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (UBND tỉnh đã quán triệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc thực hiện²⁹; tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/4/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 tỉnh Nghệ An³⁰). Tổ chức thành công chuỗi sự kiện ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Nghệ An mở rộng năm 2025 (Techfest Nghệ An Open 2025), bao gồm Triển lãm các sản phẩm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và Lễ trao giải Cuộc thi Tìm kiếm tài năng Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Nghệ An mở rộng năm 2025.

6. Kết quả thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy tắc, quy định về văn hóa ứng xử, nếp sống văn minh nơi công sở và khi tiếp xúc với tổ chức, cá nhân; nội dung các quy chế, quy tắc tập trung vào việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, lễ lối làm việc, đạo đức công vụ, văn hóa công sở; thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2025 có trọng tâm, trọng điểm; phê duyệt Đề án sắp xếp Thanh tra tỉnh Nghệ An tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, kết thúc hoạt động của Thanh tra các sở, ban, ngành và Thanh tra các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh từ ngày 16/6/2025. Năm 2025, toàn ngành Thanh tra đã triển khai 142 cuộc thanh tra hành chính, phát hiện sai phạm 79.920 triệu đồng và 9.583 m² đất; kiến nghị xử lý hành chính 125 tổ chức và 412 cá nhân có sai phạm; đã xử lý khác 32.359 triệu đồng. Thực hiện 47 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; qua thanh tra phát hiện 15 tổ chức và 33 cá nhân có vi phạm. Ban hành 48 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền xử phạt là 584 triệu đồng; đã thu được 465 triệu đồng, đạt tỷ lệ 80%. Sau

²⁹ Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh cụ thể hóa và tổ chức thực hiện; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn đến toàn bộ cán bộ, đảng viên về chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Thành lập Hội đồng tư vấn cấp tỉnh về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tổ chức ký kết hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An với Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội và Nhân văn.

³⁰ Quyết định số 3404-QĐ/TU ngày 26/3/2025 của Tỉnh ủy

kiểm tra, ban hành thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản gửi đơn vị được kiểm tra để chỉ đạo rút kinh nghiệm và khắc phục.

7. Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm.

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài được các cấp, các ngành quan tâm và từng bước nâng cao chất lượng. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2025 có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm mà dư luận quan tâm.

Các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp 6.330 lượt với 7.014 công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh; tiếp nhận 9.987 đơn thư, trong đó, số đơn đủ điều kiện xử lý là 8.995 đơn (tăng 7,8%). Số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền là 296 vụ việc, giảm 23,3% so với cùng kỳ; đến nay đã giải quyết được 252/296 vụ việc, đạt tỷ lệ 85,1%.

8. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217- QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”.

UBND các cấp xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp. Tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Trên cơ sở ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thông qua hoạt động giám sát, UBND các cấp cùng các cơ quan chức năng đã giải quyết kịp thời những kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, công dân đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Hoạt động giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội được quan tâm, phối hợp chặt chẽ. Chính quyền các cấp định kỳ, thường xuyên thông tin về kế hoạch, chương trình, công tác quy hoạch và dự án phát triển kinh tế - xã hội, dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin về khen thưởng, kỷ luật cán bộ, đảng viên theo quy định để Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân biết, tham gia góp ý. Tạo điều kiện về cơ chế,

kinh phí để Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội, xây dựng chính quyền theo quy định. Đồng thời các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã thực hiện nghiêm túc quy định người đứng đầu cấp ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; duy trì chế độ làm việc định kỳ của Thường trực cấp ủy, chính quyền với Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội giao ban về công tác dân vận chính quyền. Coi trọng việc phát huy dân chủ, tập trung cải cách hành chính, tăng cường công tác tiếp dân, tích cực vận động Nhân dân tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là 03 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững đạt hiệu quả. Tổ chức tốt hoạt động Tết vì người nghèo, tiếp tục triển khai hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các công trình dân sinh và các hoạt động an sinh xã hội.

9. Công tác kiểm tra, hướng dẫn cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ.

Công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác dân vận chính quyền được quan tâm. Thực hiện chương trình công tác của Ban chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra công tác dân vận chính quyền tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Qua việc kiểm tra đánh giá những kết quả đã đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về thực hiện công tác dân vận chính quyền và Quy chế dân chủ ở cơ sở; đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế để khắc phục nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác dân vận chính quyền tiếp tục được cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện từ tỉnh đến cơ sở; đã đề ra nhiều giải pháp đồng bộ tập trung xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, góp phần chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được tăng cường; đạo đức công vụ, ý thức phục vụ nhân dân, chất lượng hiệu quả công tác dân vận chính quyền, của cơ quan nhà nước được nâng lên, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương gương mẫu trong thực hiện, quan tâm sâu

sát trong chỉ đạo điều hành, phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tổ chức bộ máy từ tỉnh đến cơ sở từng bước được hoàn thiện; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từng bước nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Cấp ủy và chính quyền các cấp có sự chỉ đạo, điều hành chặt chẽ, đã đề ra những chủ trương, giải pháp đúng đắn nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp cho nhân dân, giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc mới nảy sinh trong nhân dân. Sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm thực hiện tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong giai đoạn cách mạng về tinh gọn bộ máy. Qua đó, từ tỉnh đến các huyện, các ngành đều thực hiện việc tổ chức gặp mặt, tiếp xúc của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các đơn vị thực hiện sắp xếp bộ máy nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động. Các cơ quan báo chí, tuyên truyền của tỉnh cũng tích cực bám sát nhiệm vụ của cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, định hướng, nhiệm vụ cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân qua đó tạo được sự đồng tình, ủng hộ cao trong xã hội.

- Công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, đặc biệt một số cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến người dân, đồng bào DTTS và miền núi, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm thực hiện. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được chỉ đạo thực hiện hiệu quả, giải quyết dứt điểm các vụ việc kéo dài, phức tạp.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Nhận thức về công tác dân vận chính quyền có sự chuyển biến nhưng chưa đồng bộ, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa gắn thường xuyên với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn. Một số cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thiếu các giải pháp thiết thực, chưa bám sát vào nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, do vậy việc triển khai chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Việc nắm tình hình Nhân dân và tham mưu, đề xuất giải quyết các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân đã được triển khai thường xuyên nhưng chưa đồng bộ, một số địa phương vẫn chưa nắm và phản ánh kịp thời tình hình phát sinh ở cơ sở để đề xuất giải pháp phù hợp.

- Trách nhiệm, phương pháp, phong cách dân vận của một bộ phận cán bộ công chức, viên chức còn hạn chế trong việc giải quyết công việc cho dân, chưa thực sự là công bộc của dân, chưa làm gương để dân noi theo. Một số cán bộ,

công chức thiếu gương mẫu trong khi thi hành công vụ; có cán bộ, công chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật bị khởi tố, bắt tạm giam ảnh hưởng xấu đến uy tín tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị.

- Công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy được thực hiện nhanh chóng, quyết liệt, phần nào ảnh hưởng đến tâm tư của một bộ phận cán bộ. Một số cán bộ, công chức, viên chức làm việc cầm chừng, tinh thần trách nhiệm chưa cao, thái độ công tác chưa tốt ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động chỉ đạo điều hành của các cơ quan Nhà nước.

b) Nguyên nhân

- Tỉnh Nghệ An là tỉnh có địa bàn rộng và phức tạp; số lượng đầu mối cơ sở nhiều, kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn. Mặc dù quy mô bộ máy lớn, nhưng nguồn lực tài chính và nhân lực của tỉnh còn hạn chế, đặc biệt là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành chưa thật sự nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận, có nơi, có lúc chưa đầy đủ, sâu sắc; chưa lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và thực hiện tốt về công tác dân vận. Việc triển khai các văn bản liên quan đến công tác dân vận còn chậm, chưa cụ thể hóa các văn bản cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Công tác nắm bắt tư tưởng, tâm tư của CBCCVC, công tác dự báo, nắm chắc tình hình Nhân dân có nơi, có lúc chưa kịp thời, chưa sâu sát. Một bộ phận CCVC có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, chưa thể hiện tinh thần, trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân chưa cao.

- Một số nơi công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt và biện pháp tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền chưa thường xuyên và sâu rộng, Một số cán bộ làm công tác dân vận còn hạn chế về trình độ, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, chưa có sự chủ động trong công tác tham mưu, nghiên cứu việc triển khai các văn bản về công tác dân vận.

- Công tác kiểm tra, giám sát tại một số cơ quan, đơn vị chưa thật kịp thời và chưa sâu sát, hiệu quả chưa cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tổ chức cơ sở Đảng, các đoàn thể về phong trào thi đua Dân vận khéo gắn với tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 về công tác dân vận. Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị gắn với Kết luận số 114-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026; Kế hoạch số 781/KH-UBND ngày

16/12/2021 về thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Chương trình phối hợp số 274-CTr/BCSĐUBND- BDVTU ngày 31/12/2021 về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026; Đề án số 04-ĐA/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy Nghệ An về một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sắp xếp kiện toàn cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính trên toàn tỉnh, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm cấp trung gian; gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức lại, đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát và nâng cao năng lực thực thi của các cấp, bảo đảm sự quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

3. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh Nghệ An trong thời gian tới gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 36/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An; Nghị quyết số 137/2024/QH15 của Quốc hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác Dân vận. Chú trọng củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, nhất là đội ngũ CBCCVC phụ trách trực tiếp công tác dân vận trong cơ quan HCNN và CQCC; tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện quy định về đạo đức công vụ; xây dựng đội ngũ CBCCVC có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những CBCCVC vi phạm pháp luật, cửa quyền, gây phiền hà cho người dân.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó, tiếp tục tập trung thực hiện các trọng tâm: Cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện giai đoạn 2021 - 2025 của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ. Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung vào Chính phủ số, kinh

tế số, xã hội số, công dân số, thúc đẩy mạnh mẽ việc thực hiện chuyển đổi số ở tất cả các ngành kinh tế.

6. Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU ngày 24/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả tiếp xúc, đối thoại và thực hiện kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp sau tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, thực hiện nghiêm việc tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo theo quy định ngay từ cấp cơ sở.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả, công tác phối hợp và tạo điều kiện để phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

8. Đẩy mạnh phong trào đi đua “Dân vận khéo” trong các CQNN và CQCC, xây dựng điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả. Xác định nội dung công tác dân vận chính quyền là một trong những tiêu chí đánh giá, khen thưởng hằng năm tại các cơ quan, đơn vị. Sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác dân vận. Động viên Nhân dân tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

9. Tập trung quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận tổ quốc, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành để thực hiện thống nhất, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận: ✓

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh HPH;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TH (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Phú Hiền